

Bản án số: 24 /2018/HS-PT
Ngày 26 tháng 4 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Triệu Ngọc Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Dương Ánh H. Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo không kháng cáo: Dương Ánh H, sinh năm 1968, tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn N, sinh năm 1940 và bà Trần Thị U, sinh năm 1944; có chồng là Lý Minh T, sinh năm 1966 và 02 người con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố ngày 14/9/2017, bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lý Minh T, sinh năm 1966 và chị Lý Mỹ X, sinh năm 1996. Cùng địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/02/2017, khi bị cáo Dương Ánh H đang ngồi trước nhà thì nhìn thấy bà Đỗ Thị C chạy xe đạp đi ngang, bị cáo Ánh H nhờ em trai là Dương Văn H chở bị cáo đuổi theo bà C, đến trước tiệm hớt tóc N thuộc ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu bà C dừng xe lại, bị cáo H xuống xe và dùng tay nắm tóc bà C, làm bà C ngã, quỳ xuống mặt lộ, bị cáo H dùng tay đánh nhiều cái vào người bà C. Trong lúc đánh nhau con

gái của bị cáo H là Lý Mỹ X chạy đến để can ngăn, kéo tay bị cáo H ra, bà C đập theo bị cáo H nên X có dùng tay đánh hai cái trúng vào người bà C. Bị cáo H nhìn thấy dưới chân có cục đá bê tông nên đã dùng tay phải cầm cục đá bê tông đánh một cái hướng từ phải qua trái từ trên xuống trúng vào vùng mặt bà C gây thương tích tỉ lệ 02%. Sau khi sự việc xảy ra bà C có đơn yêu cầu xử lý hình sự (bút lục 52; đơn không đề ngày, tháng, năm), tại các biên bản ghi lời khai ngày 28/02/2017, 10/7/2017 bà C yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo H và bồi thường tiền thuốc điều trị cho bà.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Ánh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015); điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Dương Ánh H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 01 năm 2018).

Giao bị cáo Dương Ánh H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu có trách nhiệm quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự tách yêu cầu trách nhiệm dân sự của bà Đỗ Thị C thành vụ kiện dân sự khác khi bà C có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/02/2018 bị hại Đỗ Thị C kháng cáo yêu cầu xử phạt bị cáo 02 năm tù và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 80.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại Đỗ Thị C giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Ánh H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội ngày 24/02/2017, bị cáo cũng khẳng định thương tích 02% của bị hại là do bị cáo dùng cục đá bê tông đánh bị hại gây ra, nên án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích là có căn cứ pháp luật. Xét kháng cáo của bị hại Đỗ Thị C thấy rằng: Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bà nội bị cáo là Mẹ Việt Nam anh hùng nên áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng qui định, đồng thời trong vụ án này chồng bị cáo là ông T xác định có quan hệ tình cảm với bị hại C, bị hại C không thừa nhận nhưng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như quá trình điều tra bị hại khai

nhận bị hại và ông T có điện thoại và chộc qua lại, nên án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết của vụ án và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Ánh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng là tương xứng với hành vi của bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm, bị hại C đã nộp các hóa đơn, chứng từ về chi phí điều trị thương tích, lẽ ra cấp sơ thẩm phải xem xét trách nhiệm dân sự cùng vụ án hình sự, chấp nhận những chi phí có căn cứ và không chấp nhận những chi phí không có căn cứ. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không xem xét mà tách toàn bộ phần trách nhiệm dân sự, nên cấp phúc thẩm không có căn cứ xem xét kháng cáo của bà C.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Thị C giữ nguyên án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Ánh H khai nhận có hành vi gây thương tích cho bị hại Đỗ Thị C như cấp sơ thẩm xác định, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/02/2017, bị cáo Dương Ánh H đã có hành vi dùng cục đá bê tông đánh vào mặt bà Đỗ Thị C gây thương tích, do bị cáo nghi ngờ bà C và chồng của bị cáo là ông Lý Minh T có quan hệ bất chính. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 152/TgT ngày 28/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bạc Liêu kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02% là có xảy ra trên thực tế. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, bị cáo và bị hại không kháng cáo về tội danh nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Tuy nhiên, tại biên bản thu giữ tang vật vụ đánh người ngày 24/2/2017 thể hiện vật chứng là một cục bê tông chiều dài 12cm, chiều ngang 10 cm, chiều rộng 5,5cm, đến ngày 06/7/2017 bị cáo H cho rằng vật chứng thu giữ ngày 24/02/2017 không phải là cục bê tông bị cáo đánh bà C, nên cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ cục bê tông chiều dài 10cm, chiều ngang 06cm, chiều rộng 04cm (thu giữ ngày 06/7/2017 sau hơn 4 tháng kể từ ngày vụ án xảy ra). Quá trình điều tra chỉ thể hiện việc bị cáo không thừa nhận dùng cục bê tông có chiều dài 12cm, chiều ngang 10cm, chiều rộng 5,5cm đánh bà C và thu giữ cục bê tông khác chứ chưa có căn cứ xác định cục bê tông nào do bị cáo dùng để đánh bà C. Theo ghi nhận tại biên bản ngày 06/7/2017 thì cục bê tông có chiều dài 10cm, chiều ngang 06cm, chiều rộng 04cm được kết cấu bằng đá, cát, xi măng. Cơ quan tiến hành tố tụng không trưng cầu giám định (vì cục bê tông nhỏ) nên chưa có kết luận của Cơ quan chuyên môn xác định cục bê tông có phải là hung khí nguy hiểm hay không. Đây là vấn đề quan trọng để xác định hành vi gây

thương cho người khác có tích tỷ lệ 02% mà bị cáo gây ra là có phạm tội hay không có tội.

[3] Xét kháng cáo của bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra là 80.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 qui định: “việc giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án hình sự được tiến hành cùng với việc giải quyết vụ án hình sự. Trường hợp vụ án hình sự phải giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại, bồi hoàn mà chưa có điều kiện chứng minh và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự thì vấn đề dân sự có thể tách ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự”. Về nguyên tắc bồi thường thiệt hại được qui định tại khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Như vậy, trong vụ án này thiệt hại thực tế của bị hại C là có xảy ra nên phải được bồi thường kịp thời, bà C đã nộp cho cấp sơ thẩm các chứng từ chi phí điều trị vết thương cùng bảng kê thanh toán yêu cầu bồi thường tổng cộng 87.656.950 đồng, (bút lục 60, 73 đến 88; 166 đến 169), tại phiên tòa sơ thẩm bà C vẫn yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, tiền xe, tiền thăm mỗ, tiền mất ngày công lao động với tổng số tiền 89.656.950 đồng (bút lục 205), lẽ ra cấp sơ thẩm phải xem xét yêu cầu của bị hại C và chấp nhận những khoản chi phí hợp lý, có chứng từ để giải quyết trong cùng vụ án hình sự và đối trừ khoảng tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Án sơ thẩm cho rằng bà C chưa chứng minh được chi phí bà yêu cầu và tách yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự thành vụ án khác khi bà C có yêu cầu là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại. Do án sơ thẩm không giải quyết về vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét nội dung kháng cáo về dân sự của bà C.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo gồm: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và bà nội bị cáo là Mẹ Việt Nam anh hùng được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là chưa phù hợp, bởi lẽ những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cấp sơ thẩm nhận định được quy định tại điểm b, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; đồng thời đối với tình tiết bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại mà án sơ thẩm áp dụng là không phù hợp, bởi lẽ án sơ thẩm không giải quyết về trách nhiệm dân sự nên việc khắc phục này chưa được ghi nhận trong phần quyết định của bản án. Đối với những người tham gia đánh bị hại C, bị hại C khai có 03 người phụ nữ đánh bị hại (bút lục 99, 117, 123) là phù hợp với lời khai của những người làm chứng với nội dung khi bị cáo H đánh bà C thì có thêm 02 người phụ nữ chạy lại đánh bà C (bút lục 97, 103, 126) nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra làm rõ, xác định có hay không có người phụ nữ thứ 03 đánh bị hại C, đây là vụ án cố ý gây thương tích (nhiều người đánh một người) nên cần phải xác định có bao nhiêu người tham gia đánh bị hại để giải quyết cùng vụ án chứ không thể nêu “*chưa đủ cơ sở chứng minh được còn có*

người phụ nữ thứ ba tham gia đánh bà C. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau” như Bản kết luận điều tra xác định.

[5] Bị hại Đỗ Thị C kháng cáo là có căn cứ, tuy nhiên như đã phân tích, án sơ thẩm chưa đánh giá đầy đủ các tình tiết của vụ án, không xem xét toàn diện vụ án và có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật do vậy cần hủy án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung nên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Thị C giữ nguyên án sơ thẩm không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Mặt khác, khi giải quyết lại vụ án cấp sơ thẩm cần xem xét nếu hành vi gây thương tích của bị cáo là có tội thì xử lý nghiêm, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng hành vi của bị cáo thể hiện rõ việc không tuân thủ pháp luật, xem thường sức khỏe người khác, nên khi quyết định hình phạt cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ thời gian, điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm, bị hại và bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, giao hồ sơ về Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

2. Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Trần Ngọc Như

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- TAND huyện Đ (01 bản);
- CQĐT huyện Đ (01 bản);
- Chi cục THA huyện Đ (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Người liên quan (mỗi người 01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.